

CÔNG TY CỔ PHẦN 397

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: **773** /CT397-TCLĐ

Đông Triều, ngày 23 tháng 4 năm 2024

V/v thay đổi nhân sự

Kính gửi: Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

Căn cứ theo Nghị quyết số 01/2024/NQ-ĐHĐCĐ ngày 22/4/2024 của Công ty cổ phần 397.

Chúng tôi trân trọng thông báo việc thay đổi nhân sự của Công ty cổ phần 397 như sau:

1. Trường hợp thay đổi:

Ông Nguyễn Đình Luân

Chức vụ trước khi thay đổi: Nhân viên, phòng Kế Hoạch, Công ty CP397

Chức vụ hiện tại trong công ty: Thành viên Ban kiểm soát

Thời hạn: Nhiệm kỳ 2022 - 2027

Ngày bắt đầu có hiệu lực: 22/4/2024

Tài liệu đính kèm: Nghị quyết số 01/2024/NQ-Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024./.

Nơi nhận:

- HĐQT (b/cáo);
- Ban kiểm soát;
- Như kính gửi;
- Lưu: VT, TCLĐ; Tr02.

Ban



GIÁM ĐỐC

Kiều Văn Sính

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024
CÔNG TY CỔ PHẦN 397

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17/06/2020 (Luật Doanh nghiệp 2020).

Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 26/11/2019 (Luật Chứng khoán 2019).

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần 397;

Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty cổ phần 397 ngày 22/4/2024.

Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên năm 2024 của Công ty cổ phần 397 ngày 22 tháng 04 năm 2024 đã nhất trí quyết nghị thông qua nghị quyết của Đại hội với các nội dung chính như sau:

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1: Thông qua Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2023 và phương hướng hoạt động năm 2024.

ĐHĐCĐ nhất trí thông qua Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2023 và kế hoạch năm 2024 đã được trình bày tại Đại hội.

Biểu quyết thông qua với 5.556.152 cổ phần, đạt tỷ lệ 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

Điều 2: Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023 và kế hoạch năm 2024

ĐHĐCĐ nhất trí thông qua Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023 và kế hoạch năm 2024 của Ban Giám đốc đã được trình bày tại Đại hội với một số chỉ tiêu chính như sau:

1. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2023:

- Tổng doanh thu:	1.509.162.129.968 đồng
- Lợi nhuận trước thuế:	27.013.948.598 đồng
- Lợi nhuận sau thuế:	20.799.842.495 đồng

2. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024:

- Tổng doanh thu:	940.747.990.000 đồng
- Lợi nhuận trước thuế:	25.000.000.000 đồng
- Lợi nhuận sau thuế:	20.000.000.000 đồng

Biểu quyết thông qua với 5.556.152 cổ phần, đạt tỷ lệ 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

Điều 3: Thông qua BC hoạt động của BKS năm 2023 và kế hoạch năm 2024.

DHĐCĐ nhất trí thông qua Báo cáo hoạt động của BKS năm 2023 và kế hoạch năm 2024 đã được trình bày tại Đại hội.

Biểu quyết thông qua với 5.556.152 cổ phần, đạt tỷ lệ 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

Điều 4: Thông qua BCTC đã được kiểm toán năm 2023 của Công ty CP 397

DHĐCĐ nhất trí thông qua Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2023 của Công ty cổ phần 397 đã được kiểm toán bởi Chi nhánh Công ty TNHH Kiểm toán - Tư vấn UHY tiến hành kiểm toán theo đúng chuẩn mực quy định, bao gồm:

1. Báo cáo của Ban Giám đốc
2. Báo cáo của Kiểm toán độc lập
3. Bảng Cân đối kế toán tại ngày 31/12/2023
4. Báo cáo Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2023
5. Báo cáo Lưu chuyển tiền tệ năm 2023
6. Thuyết minh Báo cáo tài chính

Biểu quyết thông qua với 5.556.152 cổ phần, đạt tỷ lệ 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

Điều 5: Thông qua PA phân phối lợi nhuận năm 2023 và kế hoạch năm 2024

DHĐCĐ nhất trí thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm 2023 và kế hoạch 2024 theo đề trình của HĐQT, cụ thể như sau:

1. Phân phối lợi nhuận năm 2023

Đơn vị tính: VNĐ

TT	Nội dung	ĐVT	Số tiền
1	Vốn điều lệ tại thời điểm 31/12/2023	Đồng	57.000.000.000
2	Tổng số cổ phần tại thời điểm 31/12/2023	Cổ phần	5.700.000
3	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lũy kế đến thời điểm 31/12/2023 (LNSTCPP)	Đồng	20.799.842.495
4	Phân phối lợi nhuận năm 2023	Đồng	20.799.842.495
4.1	Trích lập các quỹ tại doanh nghiệp (20% LNSTCPP)	Đồng	4.159.968.499
a	<i>Quỹ khen thưởng, phúc lợi của người lao động (18,66% LNSTCPP):</i>	Đồng	3.881.250.610
-	<i>Quỹ khen thưởng của người lao động (9,33% LNSTCPP)</i>	Đồng	1.940.625.305
-	<i>Quỹ phúc lợi của người lao động (9,33% LNSTCPP)</i>	Đồng	1.940.625.305
b	<i>Quỹ thưởng của người quản lý (1,34% LNSTCPP)</i>	Đồng	278.717.889
4.2	Chia cổ tức cho cổ đông (80% LNSTCPP)	Đồng	16.639.873.996
a	<i>Chia cổ tức bằng tiền mặt (80% LNSTCPP)</i>	Đồng	16.639.873.996
b	<i>Phát hành cổ phiếu thưởng cho cổ đông (0% LNSTCPP)</i>	Đồng	-
5	Tỷ lệ trả cổ tức bằng tiền mặt so VDL	%/VDL	29,19
6	Giá trị cổ tức bằng tiền mặt trên cổ phiếu	Đồng/CP	2.919
7	Tỷ lệ trả cổ tức bằng cổ phiếu so với VDL	%	-

8	Giá trị cổ tức bằng cổ phiếu trên cổ phiếu	Đồng/CP	-
9	Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế năm 2023/vốn điều lệ	%	36,49
10	Lợi nhuận còn lại chưa phân phối chuyển sang năm 2024	Đồng	-

2. Phương án chi trả cổ tức của năm 2023

- Tổng số tiền chi trả cổ tức: 16.639.873.996 đồng
- Hình thức chi trả: Bằng tiền mặt
- Tỷ lệ chi trả cổ tức bằng tiền mặt: 29,192%/vốn điều lệ (01 cổ phiếu được nhận 2.919 đồng).
- Thời gian thực hiện: Trong năm 2024
- ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT căn cứ vào tình hình thực tế của Công ty xem xét và quyết định:
- + Quyết định thời điểm cụ thể để thực hiện chi trả cổ tức bằng tiền mặt cho c/dông.
- + Thực hiện các thủ tục liên quan đến việc chi trả cổ tức bằng tiền mặt cho Cổ đông theo đúng quy định của pháp luật.

3. Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2024

Đơn vị tính: VNĐ

TT	Nội dung	ĐVT	Số tiền
1	Dự kiến LNST của Công ty năm 2024	Đồng	20.000.000.000
2	Dự kiến phân phối lợi nhuận năm 2024 (LNPP)	Đồng	20.000.000.000
2.1	Trích lập các quỹ tại doanh nghiệp (20%LNPP)	Đồng	4.000.000.000
a	Quỹ khen thưởng, phúc lợi của Người lao động (18,42% LNPP)	Đồng	3.684.000.000
-	Quỹ thưởng của người lao động (9,21% LNPP)	Đồng	1.842.000.000
-	Quỹ thưởng của người lao động (9,21% LNPP)	Đồng	1.842.000.000
b	Quỹ thưởng của Người quản lý (1,58% LNPP)	Đồng	316.000.000
2.2	Chia cổ tức cho các cổ đông bằng tiền mặt (80%LNPP): tương đương 28,07% VĐL (i)	Đồng	16.000.000.000
3	Dự kiến giá trị cổ tức bằng tiền mặt trên cổ phiếu	Đồng/CP	2.807
4	Dự kiến tỷ lệ lợi nhuận sau thuế/vốn điều lệ (i)	%	35,09

Biểu quyết thông qua với 5.556.152 cổ phần, đạt tỷ lệ 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

Điều 6: Thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm 2024

DHĐCĐ nhất trí thông qua việc chấp thuận cho Hội đồng quản trị lựa chọn một đơn vị kiểm toán có uy tín trong số các công ty kiểm toán độc lập được Ủy Ban chứng khoán Nhà nước chấp thuận thực hiện kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng thuộc lĩnh vực chứng khoán năm 2024 để thực hiện việc kiểm toán BCTC năm 2024 cho Công ty.

Biểu quyết thông qua với 5.556.152 cổ phần, đạt tỷ lệ 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

Điều 7: Thông qua việc chi trả tiền lương, thù lao cho HĐQT, BKS, NQL, Người phụ trách QT kiêm thư ký công ty năm 2023 và kế hoạch năm 2024

DHĐCĐ nhất trí thông qua báo cáo chi trả thù lao cho HĐQT, BKS, Người phụ trách quản trị kiêm thư ký công ty năm 2023 và mức đề xuất thù lao cho năm 2024, cụ thể như sau:

1. Báo cáo chi trả tiền lương thù lao cho HĐQT, BKS, NQL và Người phụ trách quản trị kiêm thư ký công ty năm 2023

a. Chi trả tiền lương Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Người quản lý.

TT	Chức danh	Lao động BQ (người)	Số tháng	Quỹ lương (đồng)	Lương BQ đồng/ng-thg
I	Hội đồng quản trị	03	36	1.209.145.687	33.587.380
1	Chủ tịch HĐQT	01	12	435.639.373	36.303.281
2	Giám đốc kiêm Thành viên HĐQT	01	12	404.468.715	33.705.726
3	Phó Giám đốc kiêm Thành viên HĐQT	01	12	369.037.599	30.753.133
II	Ban Giám đốc	03	36	1.005.280.659	27.924.462
1	Phó Giám đốc	03	36	1.005.280.659	27.924.462
III	Người quản lý khác	12	144	3.329.126.300	23.118.932
1	Kế toán trưởng kiêm TP. Tài chính kế toán	01	12	319.258.525	26.604.877
2	Trưởng các phòng	07	84	1.944.380.681	23.147.389
3	Quản đốc các CT-PX	03	36	831.364.345	23.093.454
4	Đội trưởng đội BV	01	12	234.122.749	19.510.229
IV	Ban Kiểm soát	01	12	276.241.537	23.020.128
1	Trưởng BKS	01	12	276.241.537	23.020.128
Tổng cộng		19	228	5.819.794.183	25.525.413

b. Chi trả thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Người phụ trách quản trị kiêm thư ký Công ty.

TT	Chức danh	Lao động BQ (người)	Số tháng	Quỹ thù lao (đồng)	Thù lao BQ đồng/ng-thg
I	Hội đồng quản trị	3,67	44	110.000.000	2.500.000
1	Thành viên HĐQT	3,67	44	110.000.000	2.500.000
II	Ban Kiểm soát	02	24	24.000.000	1.000.000
1	Thành viên BKS	02	24	24.000.000	1.000.000
III	Người phụ trách quản trị kiêm thư ký	01	12	18.000.000	1.500.000
1	Người phụ trách quản trị kiêm thư ký công ty	01	12	18.000.000	1.500.000
Tổng cộng		6,67	80	152.000.000	1.900.000

2. Đề xuất mức tiền lương, thù lao cho HĐQT, BKS, NQL và Người phụ trách quản trị kiêm Thư ký Công ty năm 2024:

a. Chi trả tiền lương Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Người quản lý.

TT	Chức danh	Lao động BQ (người)	Số tháng	Quỹ lương (đồng)	Lương BQ đồng/ng-tháng
I	Hội đồng quản trị	03	36	1.464.000.000	40.666.666
1	Chủ tịch HĐQT	01	12	528.000.000	44.000.000
2	Giám đốc kiêm Thành viên HĐQT	01	12	516.000.000	43.000.000
3	Phó Giám đốc kiêm Thành viên HĐQT	01	12	420.000.000	35.000.000
II	Ban Giám đốc	03	36	1.260.000.000	35.000.000
1	Phó Giám đốc	03	36	1.260.000.000	35.000.000
III	Người quản lý khác	12	144	3.522.600.000	24.462.250
1	Kế toán trưởng kiêm TP. Tài chính kế toán	01	12	384.000.000	32.000.000
2	Trưởng các phòng	07	84	2.111.844.000	25.141.000
3	Quản đốc các CT-PX	03	36	849.204.000	23.589.000
4	Đội trưởng đội BV	01	12	230.616.000	19.218.000

IV	Ban Kiểm soát	01	12	336.000.000	28.000.000
1	Trưởng BKS	01	12	336.000.000	28.000.000
Tổng cộng		19	228	6.635.664.000	29.103.789

b. Chi trả thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Người phụ trách quản trị kiêm thư ký Công ty.

TT	Chức danh	Lao động BQ (người)	Số tháng	Quỹ thù lao (đồng)	Thù lao BQ đồng/ng-thg
I	Hội đồng quản trị	04	48	168.000.000	3.500.000
1	Thành viên HĐQT	04	48	168.000.000	3.500.000
II	Ban Kiểm soát	02	24	48.000.000	2.000.000
1	Thành viên BKS	02	24	48.000.000	2.000.000
III	Người phụ trách quản trị kiêm thư ký Công ty	01	12	30.000.000	2.500.000
1	Người phụ trách quản trị kiêm thư ký công ty	01	12	30.000.000	2.500.000
Tổng cộng		07	84	246.000.000	2.928.571

Biểu quyết thông qua với 5.556.152 cổ phần, đạt tỷ lệ 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

Điều 8: Thông qua việc chấp thuận một số nội dung thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ cho HĐQT Công ty.

Để việc chỉ đạo, quản lý, điều hành công tác sản xuất kinh doanh của Công ty được thuận lợi, linh hoạt và đảm bảo tính kịp thời trong việc nắm bắt các thời cơ, cơ hội của thị trường và nhằm phù hợp với Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét việc chấp thuận các nội dung sau đây cho HĐQT

Chấp thuận cho HĐQT thống nhất kế hoạch SXKD năm 2024 như các chỉ tiêu kế hoạch TCT thông báo và được phép điều chỉnh kế hoạch SXKD năm 2024 khi TCT Đông Bắc có thông báo điều chỉnh.

Biểu quyết thông qua với 5.556.152 cổ phần, đạt tỷ lệ 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

Điều 9: Thông qua việc điều chỉnh nội dung căn cứ pháp lý để ban hành Quy chế nội bộ về quản trị công ty; Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị; Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát năm 2024

DHĐCĐ nhất trí thông qua việc điều chỉnh nội dung căn cứ pháp lý để ban hành Quy chế nội bộ về quản trị công ty; Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị; Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát năm 2024.

Biểu quyết thông qua với 5.556.152 cổ phần, đạt tỷ lệ 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

Điều 10: Thông qua kế hoạch đầu tư năm 2024

DHĐCĐ nhất trí thông qua kế hoạch đầu tư năm 2024 theo Tờ trình số 08/2024/TTr-HĐQT ngày 22/04/2024 của Hội đồng quản trị.

Biểu quyết thông qua với 5.556.152 cổ phần, đạt tỷ lệ 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

Điều 11: Thông qua danh sách ứng viên bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2022-2027

DHĐCĐ nhất trí thông qua danh sách ứng viên bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2022-2027 theo Tờ trình số 09/2024/TTr-HĐQT ngày 22/04/2024 của Hội đồng quản trị.

Biểu quyết thông qua với 5.556.152 cổ phần, đạt tỷ lệ 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

Điều 12: Công bố kết quả miễn nhiệm và bầu bổ sung TV BKS nhiệm kỳ 2022-2027

Căn cứ quy định của pháp luật, quy chế bầu cử đã được thông qua tại Đại hội và kết quả kiểm phiếu. Đồng chí có tên sau đã được trúng cử là thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2022-2027 là ông Nguyễn Đình Luân

DHĐCĐ nhất trí thông qua kết quả miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2022-2027

Biểu quyết thông qua với 5.556.152 cổ phần, đạt tỷ lệ 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

Điều 13: Điều khoản thi hành

Nghị quyết này đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty cổ phần 397 thông qua và có hiệu lực kể từ ngày 22/04/2024.

Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc, Ban kiểm soát và các phòng/ban/đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thực hiện Nghị quyết này, đảm bảo lợi ích của Cổ đông, Công ty và tuân thủ theo các quy định của Pháp luật.

Nơi nhận:

- UBCKNN, Sở GD&ĐT Hà Nội;
- HĐQT, BGD, BKS;
- Các cổ đông, Website;
- Lưu: VT; TCLĐ.



CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
Đỗ Đình Kỳ